CTCP Cơ điện lạnh (HSX: REE)

FireAnt

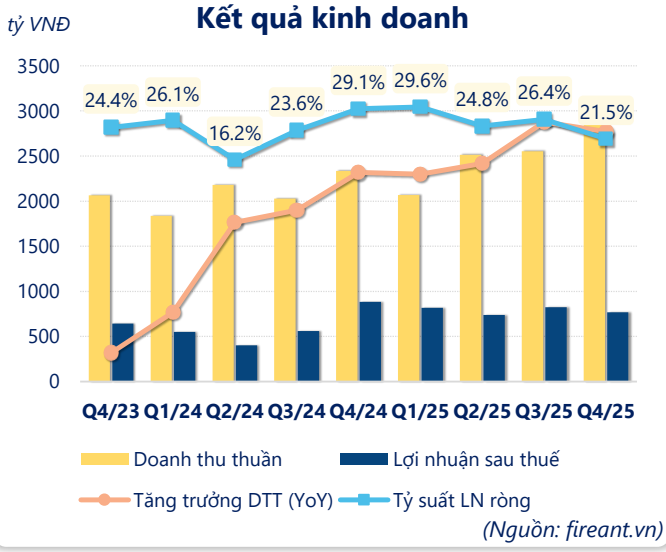
Ngày 31/12/2025	61,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.5%	**-6.0%**	**-9.6%**

ROE 2025: **10.7%** | +/- YoY ▲ 1.5%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	2,878 tỷ VNĐ	▲ 326 ▲ 12.8%	▲ 544 ▲ 23.3%
LN gộp	1,040 tỷ VNĐ	▲ 108 ▲ 11.5%	▲ 25.0 ▲ 2.4%
LN thuần	897 tỷ VNĐ	▼ 40.0 ▼ 4.3%	▼ 79.0 ▼ 8.1%
LN sau thuế	769 tỷ VNĐ	▼ 56.0 ▼ 6.8%	▼ 114 ▼ 12.9%

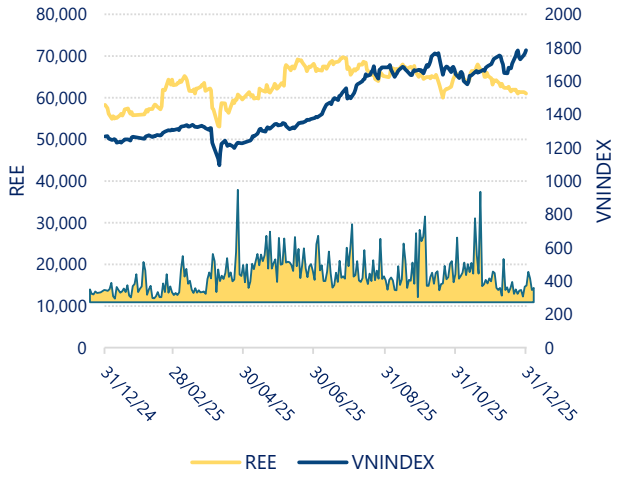
	2025	YoY
DT thuần	10,012 tỷ VNĐ	▲ 1,628 ▲ 19.4%
LN gộp	3,775 tỷ VNĐ	▲ 651 ▲ 20.8%
LN thuần	3,558 tỷ VNĐ	▲ 886 ▲ 33.2%
LN sau thuế	3,149 tỷ VNĐ	▲ 753 ▲ 31.4%

Kết quả kinh doanh



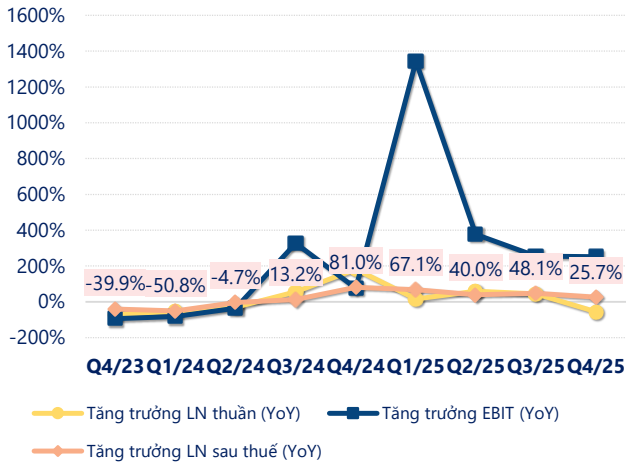
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



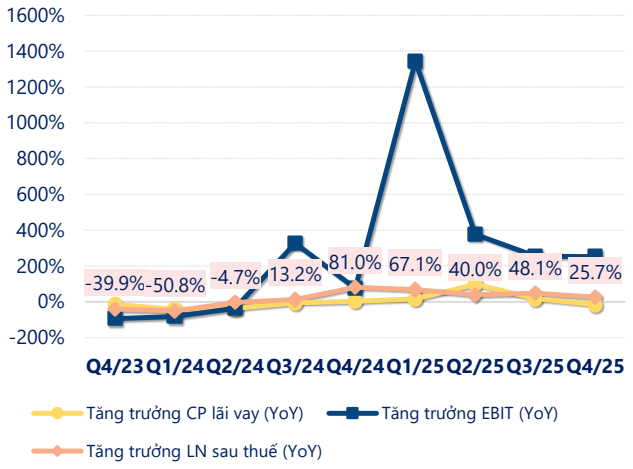
CTCP Cơ điện lạnh (HSX: REE)

Tăng trưởng lợi nhuận



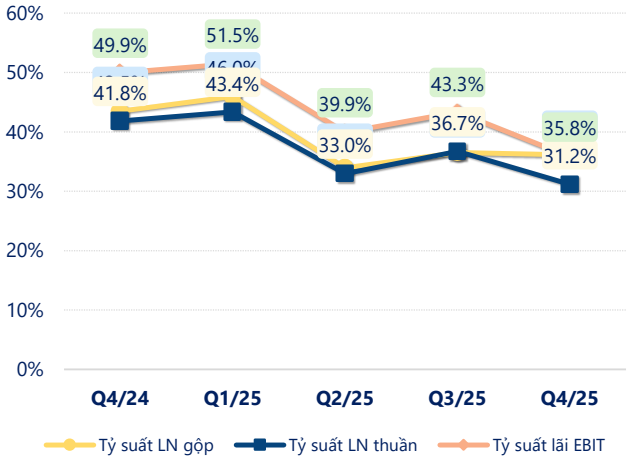
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



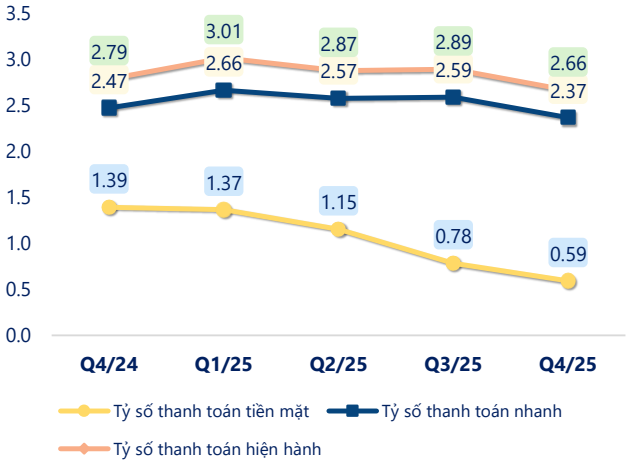
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



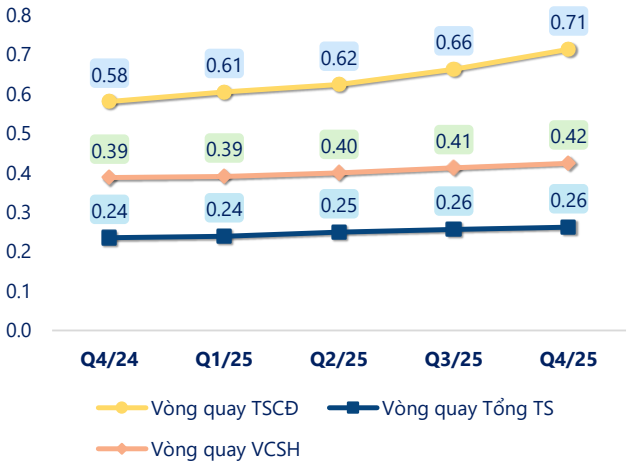
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



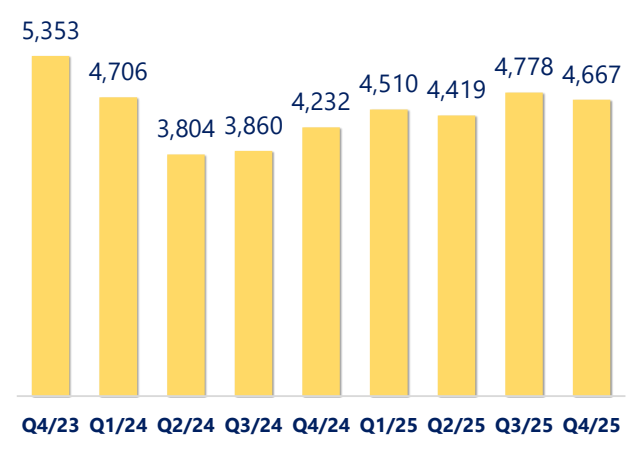
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

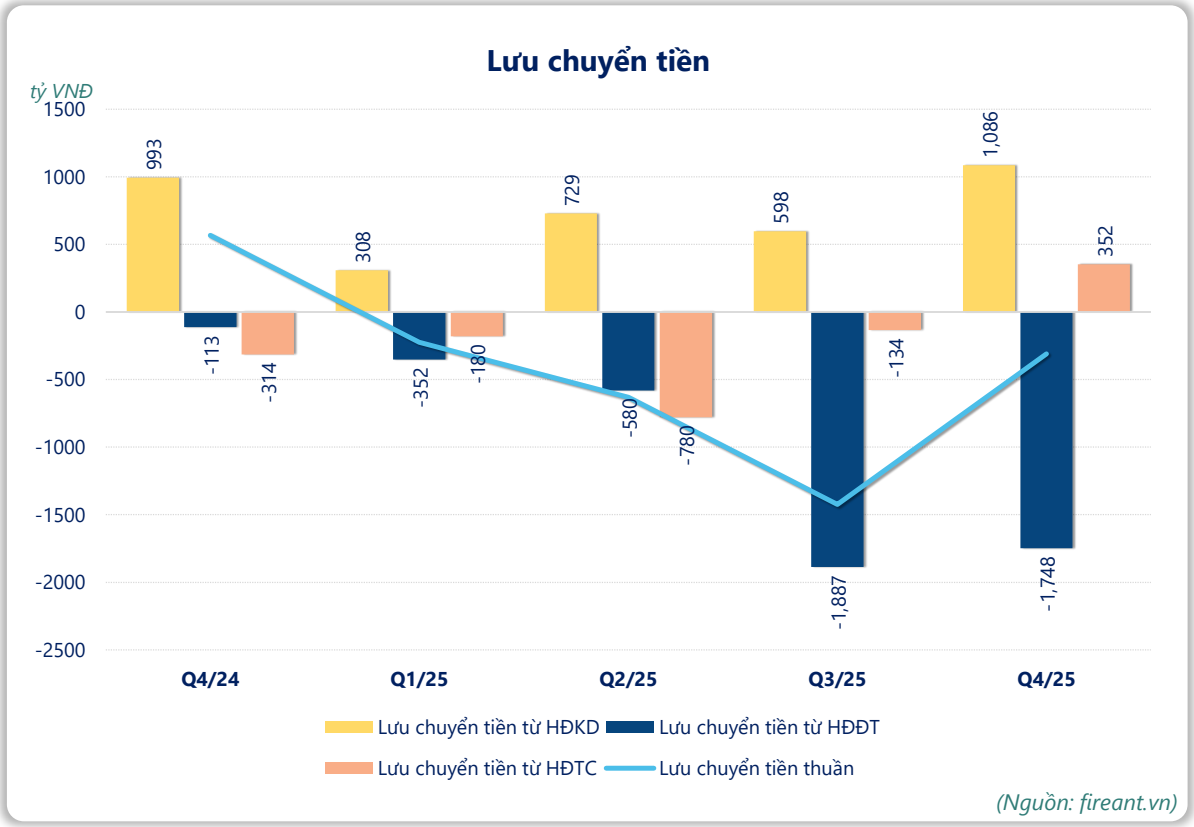


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cơ điện lạnh (HSX: REE)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**2,878**	**2,334**	**23.3%**	**10,012**	**8,384**	**19.4%**
Giá vốn hàng bán	1,838	1,318	39.5%	6,236	5,260	18.6%
Lợi nhuận gộp	1,040	1,015	2.4%	3,775	3,124	20.8%
Doanh thu HĐTC	120	108	11.4%	451	318	42.0%
Chi phí TC	167	190	-12.2%	742	791	-6.1%
Chi phí lãi vay	166	181	-8.1%	686	738	-7.0%
LN trong công ty LKLD	**234**	**276**	**-15.4%**	**839**	**717**	**17.0%**
Chi phí bán hàng	38.2	36.0	6.2%	120	118	1.3%
Chi phí QLDN	**292**	**197**	**48.1%**	**645**	**578**	**11.7%**
LN thuần từ HĐKD	897	976	-8.1%	3,558	2,672	33.2%
Lợi nhuận khác	**-32.5**	**8.41**	**-487%**	**-39.8**	**15.3**	**-361%**
LN trước thuế	864	984	-12.2%	3,519	2,688	30.9%
Lợi nhuận sau thuế	**769**	**883**	**-12.9%**	**3,149**	**2,396**	**31.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**619**	**679**	**-8.8%**	**2,528**	**1,993**	**26.8%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)